

NÂNG CAO GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP TRONG CÁC CÔNG TY PHI TÀI CHÍNH TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

● HỒ ANH CHUNG - LÊ MINH DUY - PHAN THÚY LAM
- NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC - PHAN VĂN MINH THẮNG - ĐỖ THỊ THÙY TRANG

TÓM TẮT:

Mục tiêu chính của công ty là tăng giá trị doanh nghiệp, cụ thể là phúc lợi của chủ sở hữu được thể hiện bằng giá cổ phiếu cao hơn. Vì vậy, trong nghiên cứu này, giá trị doanh nghiệp được thể hiện bằng tỷ lệ giá trên giá trị sổ sách. Mục đích của nghiên cứu là kiểm tra các yếu tố quyết định giá trị doanh nghiệp. Các yếu tố được cho là ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp là khả năng sinh lời được đo bằng lợi nhuận trên tài sản (ROA), quyền sở hữu tổ chức, số lượng thành viên độc lập, đòn bẩy và quy mô công ty. Đối tượng trong nghiên cứu này là các doanh nghiệp với mẫu gồm 16 công ty với thời gian quan sát là 4 năm (2019 - 2022). Kiểm định giả thuyết sử dụng phân tích hồi quy bội với mức ý nghĩa 0,05. Kết quả cho thấy chỉ có 1 biến không ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp, đó là khả năng sinh lời.

Từ khóa: giá trị doanh nghiệp, thành viên độc lập, thị trường chứng khoán, phi tài chính.

1. Đặt vấn đề

Sự tồn tại của cạnh tranh kinh doanh khốc liệt cho thấy rằng nhiều công ty phải thực hiện các bước chiến lược để tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp của họ nhằm tồn tại trong thế giới kinh doanh, đặc biệt là ở Việt Nam. Giá trị doanh nghiệp có thể được hiểu là một điều kiện mô tả thành tích mà một công ty đạt được trong quá trình hoạt động của mình. Ngoài ra, giá trị doanh nghiệp cũng có thể phản ánh giá trị tài sản thuộc sở hữu của một công ty như chứng khoán (Wilsen & Stella, 2022). Giá trị doanh nghiệp tối ưu, sự

thịnh vượng của các nhà đầu tư cũng sẽ tăng lên và sẽ mời gọi các nhà đầu tư mới đến đầu tư. Ngoài ra, giá cổ phiếu cao cũng có thể có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp cao và tăng niềm tin của thị trường kinh doanh không chỉ đối với hoạt động hiện tại của công ty mà còn đối với triển vọng của công ty trong tương lai (Sutrisno, Trisnawati & Jap, 2023). Thông tin về giá trị doanh nghiệp rất quan trọng để nhà đầu tư đưa ra các quyết định như đầu tư vào cổ phiếu, bởi thông tin này sẽ giúp nhà đầu tư biết được cổ phiếu nào sẽ tăng trưởng và hoạt động tốt.

Dựa trên một số tài liệu, giá trị của một công ty bị ảnh hưởng bởi một số yếu tố bao gồm quyền sở hữu tổ chức, thành viên độc lập, quy mô công ty, đòn bẩy và lợi nhuận. Mức độ hiệu quả tài chính này thường được phản ánh trong mức độ lợi nhuận của công ty. Khả năng sinh lời có thể phản ánh lợi ích của đầu tư tài chính, nghĩa là khả năng sinh lời ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp. Tăng trưởng lợi nhuận của công ty càng tốt đồng nghĩa với việc triển vọng tương lai của công ty được đánh giá là tốt hơn, đồng nghĩa với việc giá trị doanh nghiệp cũng sẽ được đánh giá là tốt hơn trong mắt các nhà đầu tư. Nếu khả năng tạo ra lợi nhuận của công ty tăng lên, giá cổ phiếu cũng sẽ tăng lên (Sukesti, Wibowo & Prakasiwi, 2020).

Yếu tố thứ hai được chỉ ra là có ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp thông qua lợi nhuận là thành viên độc lập. Sự tồn tại của một thành viên độc lập trong một công ty được cho là sẽ giảm thiểu gian lận trong công ty vì thành viên độc lập có chức năng như một người tách biệt giữa các cổ đông và ban quản lý. Khả năng giảm thiểu gian lận của thành viên độc lập sẽ làm cho hoạt động của công ty hiệu quả hơn, điều này sẽ mang lại lợi nhuận cho công ty. Lợi nhuận tăng khiến các nhà đầu tư quan tâm đến việc đầu tư vào công ty (Abdel-Azim & Soliman, 2020).

Ngoài vai trò là một thành viên độc lập, quy mô công ty có thể giúp công ty tạo ra lợi nhuận để tăng giá trị doanh nghiệp. Quy mô công ty là một trong những biến số quan trọng trong quản lý công ty. Quy mô công ty phản ánh tổng tài sản hoặc nguồn của cải mà công ty sở hữu là bao nhiêu. Tổng tài sản sở hữu của công ty mô tả nguồn vốn, công ty càng linh hoạt trong việc quản lý các nguồn vốn này để thu được lợi nhuận. Khả năng kiếm lợi nhuận của công ty được cộng đồng rộng lớn quan tâm hơn. Như vậy, thông thường các công ty lớn có xu hướng duy trì sự ổn định và tình trạng của công ty. Để duy trì sự ổn định và tình trạng này, tất nhiên công ty sẽ cố gắng duy trì và tiếp tục tăng khả năng sinh lời của công ty như nghiên cứu được thực hiện bởi Sutrisno et al. (2023).

Yếu tố cuối cùng được chỉ ra có ảnh hưởng đến giá trị của một công ty thông qua khả năng sinh lời trung gian, cụ thể là đòn bẩy là tỷ lệ giữa số khoản vay dài hạn thuộc sở hữu của công ty trên tổng tài sản thuộc sở hữu của công ty. Mức đòn bẩy càng lớn thì lợi nhuận được phân phối càng nhỏ, vì công ty sử dụng tiền để thực hiện các nghĩa vụ của mình. Giảm chia sẻ lợi nhuận cho các cổ đông để có thể giảm giá cổ phiếu liên quan. Giá cổ phiếu giảm có thể nói rằng tình hình hoạt động của công ty không tốt. Mức độ đòn bẩy càng thấp thì xác suất giá trị doanh nghiệp càng cao và công ty sẽ chiếm được lòng tin của các nhà đầu tư. Tuyên bố trước đó trong nghiên cứu của Hamam và cộng sự (2020) cho thấy đòn bẩy có ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp.

2. Giả thuyết nghiên cứu

Khả năng sinh lời và giá trị doanh nghiệp

Theo Leman, Suriawinata, & Noormansyah, (2020), khả năng sinh lời của công ty càng cao thì giá trị doanh nghiệp càng cao hay thường được gọi là mối quan hệ một chiều. Điều này là do lợi nhuận cao sẽ cho thấy triển vọng tốt của công ty trong tương lai và sẽ được các nhà đầu tư coi là sự đảm bảo để nhận được tiền lãi từ cổ phiếu sở hữu, do đó nó sẽ kích hoạt sự hấp dẫn của các nhà đầu tư để tăng nhu cầu đối với cổ phiếu của công ty. Giá trị doanh nghiệp cũng sẽ tăng lên nếu nhu cầu về cổ phần của công ty tăng lên.

Nghiên cứu về ảnh hưởng của khả năng sinh lời đến giá trị doanh nghiệp đã được nghiên cứu bởi Parlindungan & Dewi (2022) trong nghiên cứu của cô ấy chứng minh rằng khả năng sinh lời có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp.

H1: Khả năng sinh lời có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp

Quyền sở hữu, khả năng sinh lời và giá trị doanh nghiệp

Số lượng sở hữu tổ chức cao sẽ cải thiện hệ thống kiểm soát của công ty nhằm giảm thiểu các hành vi gian lận trong báo cáo tài chính để kết quả hoạt động tài chính phản ánh đúng thực tế. Điều này phù hợp với nghiên cứu cho rằng quyền sở hữu của tổ chức ảnh hưởng đến lợi nhuận.

Tuyên bố trước đó trong nghiên cứu do Rahman & Reja (2015) thực hiện cho thấy quyền sở hữu của tổ chức có ảnh hưởng đến lợi nhuận và kết quả nghiên cứu được thực hiện bởi Mahrani & Soewarno (2018) cho thấy quyền sở hữu của tổ chức có tác động tích cực về khả năng sinh lời. Dựa trên giải thích ở trên, giả thuyết trong nghiên cứu này như sau:

H2: Sở hữu tổ chức có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp

Thành viên độc lập và giá trị doanh nghiệp

Hội đồng quản trị với tư cách là cơ quan của công ty chịu trách nhiệm chung trong việc giám sát và tư vấn cho các giám đốc và đảm bảo rằng công ty thực hiện quản trị công ty tốt. Các thành viên độc lập là thành viên của các ủy viên không có mối quan hệ nào với các thành viên khác của ủy viên, thành viên của hội đồng quản trị và cổ đông. Trong nghiên cứu Badrul Muttakin & Shahid Ullah (2012) thực hiện cho thấy các thành viên độc lập có ảnh hưởng đến lợi nhuận và các tuyên bố trước đó được hỗ trợ bởi kết quả nghiên cứu do Abdel-Azim & Soliman thực hiện (2020) cho thấy các thành viên độc lập có ảnh hưởng đến lợi nhuận. Dựa trên giải thích ở trên, giả thuyết trong nghiên cứu này như sau:

H3: Thành viên độc lập có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp

Đòn bẩy và giá trị doanh nghiệp

Tỷ lệ đòn bẩy cao của một công ty cho thấy công ty có nguy cơ gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ của mình, vì vậy điều này có thể khiến báo cáo tài chính của công ty xấu hơn. Các công ty có thể thực hiện các nghĩa vụ tài chính khi thanh lý công ty, có thể nói rằng mức độ sinh lời của công ty là tốt. Điều này được hỗ trợ bởi nghiên cứu cho biết đòn bẩy ảnh hưởng đến lợi nhuận (Wijayaningsih & Yulianto, 2021). Tuyên bố trước đó được hỗ trợ bởi nghiên cứu được thực hiện bởi Hamam và cộng sự (2020) cho thấy đòn bẩy có ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp và được hỗ trợ bởi nghiên cứu được thực hiện bởi Syamsudin và cộng sự (2020) cho thấy đòn bẩy có ảnh hưởng đến khả

năng sinh lời. Dựa trên giải thích ở trên, giả thuyết trong nghiên cứu này như sau:

H4: Đòn bẩy có tác động tích cực đến Khả năng sinh lời

Quy mô công ty, khả năng sinh lời và giá trị công ty

Quy mô công ty rất quan trọng trong việc tăng lợi nhuận của công ty. Quy mô công ty cũng là một trong những cân nhắc được các nhà đầu tư sử dụng khi đầu tư tiền của họ vì họ cho rằng các công ty lớn có hoạt động ổn định sẽ mang lại lợi nhuận lớn nên họ sẽ mang lại lợi nhuận cao hơn cho các nhà đầu tư. Nghiên cứu do Natsir & Yusbardini (2019) thực hiện, cho thấy quy mô công ty có ảnh hưởng đến lợi nhuận và Sutrisno và cộng sự (2023) cho thấy quy mô công ty có ảnh hưởng đến khả năng sinh lời. Dựa trên các kết quả ở trên, giả thuyết được xây dựng như sau:

H5: Quy mô doanh nghiệp có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp

3. Phương pháp nghiên cứu

Mẫu nghiên cứu: Tổng thể trong nghiên cứu này là tất cả các công ty phi tài chính được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam với mẫu gồm 16 công ty sử dụng kỹ thuật lấy mẫu có mục đích. Thời gian quan sát là 4 năm (2019 - 2022).

Biến nghiên cứu: Các biến nghiên cứu bao gồm một biến phụ thuộc là giá trị doanh nghiệp và năm biến độc lập gồm: lợi nhuận, sở hữu tổ chức, thành viên độc lập, đòn bẩy và quy mô công ty với các phép đo như Bảng 1.

Để kiểm định mức độ ảnh hưởng của các biến độc lập đến biến phụ thuộc, phân tích hồi quy bội sẽ được sử dụng với mức ý nghĩa 0,05. Sau đây là phương trình hồi quy:

$$PBV = \alpha + \beta_1 ROA + \beta_2 IOWN + \beta_3 ICOM + \beta_4 LEV + \beta_5 SIZE + \varepsilon$$

4. Kết quả và thảo luận

Kiểm định t trong nghiên cứu này được sử dụng để xác định tác động từng phần của các biến độc lập lên biến phụ thuộc. Các kết quả thử nghiệm sau đây đã thu được như Bảng 2.

Bảng 1. Biến số và Đo lường

	Ký hiệu	Đo lường	Kỳ vọng
<i>Biến phụ thuộc:</i>			
Giá trị DN	PBV	Giá cổ phiếu mỗi shre/giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu	
<i>Biến độc lập:</i>			
Khả năng sinh lời	ROA	Thu nhập sau thuế/Tổng tài sản	Tích cực
Sở hữu tổ chức	IOWN	Cổ phần sở hữu bởi tổ chức/Số lượng cổ phần	Tích cực
Thành viên độc lập	ICOM	Số thành viên độc lập	Tích cực
Đòn bẩy	LEV	Nợ trên Tổng tài sản	Tích cực
Quy mô công ty	SIZE	Ln Tổng tài sản	Tích cực

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp, đề xuất

Bảng 2. Kết quả kiểm định giả thuyết

Mô hình	Hệ số hồi quy chưa chuẩn hóa		Hệ số hồi quy chuẩn hóa	t	Sig.
	B	Sai số chuẩn	Beta		
(Hằng số)	.041	.027		1.521	.134
ROA	.002	.002	.114	1.184	.241
IOWN	.000	.000	.226	2.116	.039
ICOM	.024	.005	.505	4.961	.000
LEV	.000	.000	.544	4.683	.000
SIZE	.004	.001	.550	5.169	.000

Nguồn: Kết quả xử lý số liệu

Kết quả kiểm định biến khả năng sinh lời trên giá trị doanh nghiệp cho giá trị xác suất là $0,241 > 0,05$. Dựa trên những kết quả này, có thể kết luận lợi nhuận không ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp. Tức, khả năng sinh lời của công ty cao hay thấp sẽ không ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp. Kết quả của nghiên cứu này được củng cố bởi nghiên cứu (Sutrisno et al., 2023). Nghiên cứu này nhằm kiểm tra và phân tích ảnh hưởng của khả năng sinh lời, đòn bẩy, quy mô công ty và quyền sở hữu của ban quản lý đối với giá trị công ty. Kết quả nghiên cứu cho thấy khả năng sinh lời không ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp. Sau đó, nghiên cứu sâu hơn được tiến hành bởi (Wijayaningsih &

Yulianto, 2021). Nghiên cứu này được thực hiện với mục đích kiểm tra tác động của lợi nhuận và quy mô công ty đến giá trị doanh nghiệp.

Kết quả kiểm định giả thuyết về tổ chức sở hữu mang lại giá trị xác suất là $0,039 < 0,050$. Dựa trên những kết quả này, có thể kết luận rằng sở hữu tổ chức có tác động tích cực và đáng kể đến giá trị doanh nghiệp. Nghĩa là, quyền sở hữu tổ chức trong mỗi công ty càng lớn thì giá trị công ty càng cao. Kết quả của nghiên cứu này tương tự nghiên cứu Leman (2020) thực hiện phân tích tác động của quyền sở hữu quản lý, quyền sở hữu tổ chức, thành viên độc lập, ủy ban kiểm toán và chất lượng kiểm toán đến giá trị của các công ty phát hành khai thác

được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Indonesia (IDX) trong giai đoạn 2014 - 2018 cho thấy rằng sở hữu tổ chức một phần có tác động tích cực đáng kể đến giá trị doanh nghiệp.

Kết quả kiểm định giả thuyết biến thành viên độc lập về giá trị doanh nghiệp cho ra giá trị xác suất $0,000 < 0,050$. Dựa trên những kết quả này, có thể kết luận rằng thành viên độc lập có ảnh hưởng tích cực và đáng kể đến giá trị doanh nghiệp. Nghĩa là, chất lượng và số lượng thành viên độc lập trong mỗi công ty càng tốt thì giá trị công ty càng cao. Kết quả của nghiên cứu tương đồng nghiên cứu do Adusei (2011) thực hiện nhằm mục đích tìm hiểu xem liệu một hội đồng quản trị độc lập có ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp hay không, đề cập đến lý thuyết đại diện. Kết quả nghiên cứu cho thấy thành viên độc lập có tác động tích cực đến giá trị doanh nghiệp. Sau đó, một nghiên cứu khác hỗ trợ kết quả nghiên cứu được thực hiện bởi Yanti & Patrisia (2019).

Kết quả kiểm định biến đòn bẩy trên giá trị doanh nghiệp cho giá trị xác suất $0,000 < 0,05$. Dựa trên những kết quả này, có thể kết luận đòn bẩy có tác động tích cực và đáng kể đến giá trị doanh nghiệp. Nghĩa là, với đòn bẩy cao của công ty, nó có thể được sử dụng để thu được lợi nhuận cao hơn bằng cách sử dụng vốn có nguồn gốc từ nợ hoặc tài sản được tài trợ bằng nợ, để công ty có thể điều hành hoạt động kinh doanh của mình một cách tối ưu để lợi nhuận mà công ty kiếm được tăng lên. Vì vậy, với sự gia tăng lợi nhuận, giá trị doanh nghiệp cũng sẽ tăng lên. Kết quả của nghiên cứu này được tương tự nghiên cứu do Hirdinis (2019) thực hiện. Nghiên cứu này nhằm phân tích Đòn bẩy và Khả năng sinh lời ảnh hưởng như thế nào đến giá trị doanh nghiệp, trong các Công ty ngành Thực phẩm và Đồ uống được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Indonesia. Sau đó, một nghiên cứu khác hỗ trợ kết quả của nghiên cứu này được thực hiện bởi Wijayaningsih & Yulianto (2021) nhằm mục đích xác định ảnh hưởng của đòn bẩy lên giá trị doanh nghiệp với quyền sở hữu quản lý và dòng tiền tự do như là các

biến kiểm duyệt trong các công ty sản xuất niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Indonesia. Kết quả của nghiên cứu này cho thấy đòn bẩy có ảnh hưởng đáng kể đến giá trị doanh nghiệp.

Dựa vào kết quả kiểm định biến SIZE trên giá trị doanh nghiệp thu được giá trị xác suất $0,000 < 0,05$. Dựa trên những kết quả này có thể kết luận quy mô công ty có ảnh hưởng tích cực đến giá trị công ty. Tức là quy mô công ty càng lớn, giá trị công ty càng cao. Kết quả của nghiên cứu này tương tự nghiên cứu do Parlindungan & Dewi. (2022) đã xác định ảnh hưởng của quy mô công ty, đòn bẩy và khả năng sinh lời đối với giá trị doanh nghiệp trong lĩnh vực bất động sản và bất động sản trên IDX. Kết quả phân tích cho thấy quy mô công ty có tác động tích cực và đáng kể đến giá trị công ty. Sau đó, một nghiên cứu khác hỗ trợ kết quả của nghiên cứu này được thực hiện bởi Sutrisno và cộng sự, (2023), cho thấy quy mô công ty có tác động tích cực đáng kể đến giá trị công ty. Cuối cùng, một nghiên cứu khác được thực hiện bởi Hirdinis (2019). Nghiên cứu này nhằm mục đích kiểm tra xem cấu trúc vốn có ảnh hưởng đến quy mô công ty hay không, quy mô công ty có ảnh hưởng đến giá trị công ty hay không, cấu trúc vốn có ảnh hưởng đến giá trị công ty với quy mô công ty như một biến can thiệp. Kết quả cho thấy quy mô công ty có tác động tích cực đáng kể đến giá trị doanh nghiệp.

5. Kết luận và kiến nghị

Dựa trên kết quả kiểm định giả thuyết và thảo luận, có thể kết luận trong 5 biến độc lập được cho là có ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp, thực tế có 4 biến mà giả thuyết của chúng đã được chứng minh, đó là sở hữu tổ chức, thành viên độc lập, đòn bẩy và quy mô công ty, trong khi khả năng sinh lợi được đo bằng lợi nhuận trên tài sản không ảnh hưởng đến giá trị công ty. Chúng tôi nhận thấy nghiên cứu này còn nhiều điểm yếu, trong đó có các biến cơ chế quản trị công ty đã nghiên cứu, mới chỉ có tổ chức sở hữu và thành viên độc lập, do đó các nhà nghiên cứu trong tương lai có thể tiến hành nghiên cứu bằng cách bổ sung thêm các biến chưa được nghiên cứu trong nghiên cứu này ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Abdel-Azim, MH, & Soliman, S. (2020). Đặc điểm của Hội đồng quản trị và hiệu quả hoạt động của ngân hàng: Bằng chứng từ khu vực ngân hàng Ai Cập. *Tạp chí Quản trị và Quy định*, 9(4), 116-125.
2. Adusei, M. (2011). Board Structure and Bank Performance in Ghana. *Journal of Money, Investment and Banking*, 19(19), 72-84.
3. Badrul Muttakin, M., & Shahid Ullah, M. (2012). Quản trị công ty và hiệu quả hoạt động của ngân hàng: Bằng chứng từ Bangladesh. *Hội đồng quản trị công ty: Vai trò, Nhiệm vụ và Thành phần*, 8(1), 62-68.
4. Hamam, M. D., Layyinaturobbaniyah, L., & Herwany, A. (2020). Capital Structure and Firms Growth in Relations to Firm Value at Oil and Gas Companies Listed in Indonesia Stock Exchange. *Journal of Accounting Auditing and Business*, 3(1), 14.
5. Hirdinis, M. (2019). Capital structure and firm size on firm value moderated by profitability. *International Journal of Economics and Business Administration*, 7(1), 174–191
6. Leman, W., Suriawinata, I. S., & Noormansyah, I. (2020). The Effect of Capital Structure, Profitability and Company Size on Value of Companies In The Automotive Industry Sector Listed on IDX 2014-2018. *Indonesian Journal of Business, Accounting and Management*, 3(2), 77-82.
7. Mahrani, M., & Soewarno, N. (2018). The effect of good corporate governance mechanism and corporate social responsibility on financial performance with earnings management as mediating variable. *Asian Journal of Accounting Research*, 3(1), 41–60.
8. Natsir, K., & Yusbardini, Y. (2019). The Effect of Asset Structure and Firm Size on Firm Value with Capital Structure as Intervening Variable. *Advances in Economics, Business and Management Research*, 145, 218-224.
9. Parlindungan, S., & Dewi, V. I. (2022). Factors Affecting The Firm Value Of Property and Real Estate Companies: Evidence From Indonesia as Listed on The Indonesian Stock Exchange. *Econosains*, 20(1), 23-36.
10. Sukesti, F., Wibowo, E., & Prakasiwi, A. (2020). The Factors that Influence on Firm Value and Company Performance as Mediation Variables (Study Manufacturing Companies period 2015-2017). Available at: <http://dx.doi.org/10.4108/eai.8-10-2018.2288692>.
11. Sutrisno, F., Trisnawati, E., & Jap, Y. P. (2023). Factors Affecting Firm Value With Profitability As A Mediating Variable In Consumer Cyclical Sector Companies. *Jurnal Pajak Dan Keuangan Negara (PKN)*, 4(2), 521-528.
12. Syamsudin, S., Setiadi, I., Santoso, D., & Setiany, E. (2020). Capital Structure and Investment Decisions on Firm Value with Profitability as a Moderator. *Riset Akuntansi Dan Keuangan Indonesia*, 5(3), 287-295.
13. Wijayaningsih, S., & Yulianto, A. (2021). Accounting Analysis Journal The Effect of Capital Structure, Firm Size, and Profitability on Firm Value with Investment Decisions as Moderating. *Accounting Analysis Journal*, 10(3), 150-157.
14. Wilsen, D., & Stella, S. (2022). Factors affecting Firm Value of Miscellaneous Industry Companies on Indonesia Stock Exchange. *Media Bisnis*, 14(1), 75-84.
15. Yanti, E., & Patrisia, Di. (2019). The impact of corporate governance mechanisms on Firm Value. *Advances in Economics, Business and Management Research*, 97, 588-595.

Ngày nhận bài: 3/6/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/6/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 5/7/2023

Thông tin tác giả:

1. HỒ ANH CHUNG¹

2. LÊ MINH DUY¹

3. PHAN THÚY LAM¹

4. NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC¹

5. PHAN VĂN MINH THẮNG¹

6. ĐỖ THỊ THÙY TRANG¹

¹Trường Đại học Lạc Hồng

IMPROVING THE CORPORATE VALUE OF NON-FINANCIAL COMPANIES IN VIETNAM'S STOCK MARKET

- HO ANH CHUNG¹
- LE MINH DUY¹
- PHAN THUY LAM¹
- NGUYEN THI YEN NGOC¹
- PHAN VAN MINH THANG¹
- DO THI THUY TRANG¹

¹Lac Hong University

ABSTRACT:

The main goal of a company is to increase its corporate value, namely the welfare of the owner which is represented by the higher share price. In this study, the corporate value is represented by the price to book value ratio. This study explores the factors that determine the corporate value of a company, including: the return on assets (ROA), the institutional ownership, the number of independent board members, the leverage, and the company size. The study analyzes the data from 2019 to 2022 collected from 16 companies. The multiple regression analysis with a significance level of 0,05 is used to test the study's hypotheses. The study finds that only the factor of profitability does not impact the corporate value.

Keywords: corporate value, independent board member, stock market, non-financial.